

Số: 725/PGDDĐT

Krông Pắc, ngày 18 tháng 9 năm 2019

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM HỌC 2019 – 2020

Năm học 2019 - 2020, ngành Giáo dục tập trung thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/ 4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; quán triệt phương châm hành động “bút phá” của Chính phủ để hoàn thành kế hoạch 05 năm 2016 - 2020.

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk; căn cứ Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 của Sở GDĐT; căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo toàn Ngành tập trung triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm học 2019-2020 như sau:

I. Các nhóm nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 1677/QĐ-TTg, ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025; Chương trình số 26 - CTr/TU của Tỉnh ủy; Quyết định số 756/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngành GDĐT triển khai các Đề án:

“Sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn huyện giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030”.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/ 2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường nhằm giảm áp lực cho giáo viên; khắc phục tình trạng dạy thêm trái quy định.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên bảo đảm quy định về định mức số lượng, chuẩn giáo viên đối với các cấp học, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp; giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, bảo đảm nguyên tắc ở “đâu có học sinh thì ở đó phải có giáo viên”.

- Triển khai kế hoạch về đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng. Chú trọng thực hiện bồi dưỡng giáo viên, nhất là giáo viên lớp 1 và cán bộ quản lý giáo dục phục vụ cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên, hiệu trưởng các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

- Nâng cao đạo đức nhà giáo, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Kiên quyết xử lý nghiêm giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục vi phạm đạo đức nhà giáo (không bố trí đứng lớp đối với giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo).

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập theo thẩm quyền

- Thực hiện tốt công tác đánh giá giáo viên bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học; nâng cao hiệu quả giáo dục dân tộc

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk” (Ban hành kèm theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh). Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi ở những nơi có điều kiện, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú; bảo đảm an toàn thực phẩm; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non; tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường học mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, phát

triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; tăng cường phối hợp, hướng dẫn cha mẹ chăm sóc giáo dục trẻ.

- Triển khai Kế hoạch tổ chức tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 và lớp 6; Tiếp tục tổ chức dạy học bộ Tài liệu dạy - học địa phương tỉnh Đắk Lắk và chuẩn bị biên soạn, thẩm định và thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện tốt chủ trương giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp giai đoạn 2019-2025.

- Triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh việc học tập của người lớn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tăng cường hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh trong quá trình đưa đón, thăm quan, dã ngoại; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học, các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy gắn với các hoạt động giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Đội trong trường học. Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động tập luyện thể dục thể thao, công tác y tế trường học; phát động phong trào học bơi và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho học sinh. Tích cực triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể dục, thể thao trong trường học giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh).

- Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc; tập trung nâng cao chất lượng các trường phổ thông dân tộc nội trú và các cơ sở giáo dục vùng đông dân tộc thiểu số.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Tích cực thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019 -2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ- UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025)

- Khuyến khích triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) và triển khai dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 ở các địa phương có đủ điều kiện thực hiện và gia đình, người học có nhu cầu; tích cực triển khai chương trình môn tiếng Anh hệ 10 năm.

- Phát triển, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.

- Phát động phong trào học tiếng Anh các nhóm đối tượng người học, trước hết là phong trào “giáo viên và học sinh cùng học tiếng Anh”; xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ ở các cấp học và trình độ đào tạo; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc dạy và học ngoại ngữ theo lộ trình thực hiện các mục tiêu Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Đề án 117/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 4575/KH-UBND ngày 07/6/2018 về việc “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”. Triển khai thực hiện xây dựng chính phủ điện tử, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3, 4).

- Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; tiếp tục thực hiện giải pháp sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện.

- Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Triển khai thực hiện việc phân cấp quản lý theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với cơ sở GDĐT trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới; đẩy mạnh thực hiện dân chủ, thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Triển khai áp dụng các mô hình, chương trình giảng dạy, sách giáo khoa, giáo trình và phương thức dạy học, kiểm tra, đánh giá của các nước có nền giáo dục tiên tiến; liên kết đào tạo tiếng Anh ở các môn học đối với những trường có điều kiện khi có sự chỉ đạo của ngành cấp trên.

8. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học nhằm đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là lớp 1 năm học 2020 - 2021; triển khai có hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025.

- Bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới,

- Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

Đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học, phần đầu cuối năm 2019 đạt tỷ lệ 50.51%, cuối năm 2020, đạt tỷ lệ 60% (57/95 trường công lập). Đồng thời duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ.

Rà soát các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị của các trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia bảo đảm đúng quy định. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị đối với các tiêu chí trường chuẩn quốc gia đã quá hạn, bị xuống cấp.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, giáo dục chất lượng cao ở cấp phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

II. Các giải pháp cơ bản

1. Hoàn thiện thể chế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về giáo dục và đào tạo.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

- Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, về các cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo và triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của tỉnh Đắk Lắk. Chú trọng việc rà soát, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế các thủ tục hành chính phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, việc thực hiện cơ chế tự chủ, vấn đề dân chủ trong nhà trường, công tác cấp văn bằng chứng chỉ, công tác thi, tình trạng lạm thu, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh và giáo viên.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Triển khai các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

- Thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thiết thực, khách quan, công bằng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

- Bố trí đủ cơ cấu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo theo hướng phù hợp, hiệu quả; Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách Trung ương kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao.

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện có hiệu quả xây dựng nhà công vụ, nhà bán trú cho giáo viên, học sinh để phát triển giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc chỉ đạo, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2019; công khai kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm 2019; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2020; xây dựng dự toán ngân sách đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu huy động và bố trí thêm nguồn kinh phí khác của địa phương để đối ứng cho các chương trình, đề án, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu được giao.

4. Tăng cường công tác Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục

- Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ. Quản lý chặt chẽ việc cấp các loại chứng chỉ, đặc biệt là chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ.

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục các cơ sở GDĐT, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động kiểm định chất lượng đối với các cơ sở giáo dục.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục truyền thông, tổ chức quán triệt, học tập nội dung Nghị quyết 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW, Kết luận 49-KL-TW và các quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn tới.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục.

- Tăng cường truyền thông nội bộ bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành phải đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo, sự đồng thuận trong toàn ngành và xã hội..

- Chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan báo, đài địa phương để đẩy mạnh truyền thông về các hoạt động của ngành.

III. Một số chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020

Toàn ngành phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản của ngành giáo dục như sau:

1. Mầm non:

Các trường học đều đảm bảo tuyệt đối an toàn cho cô và trẻ; Có biện pháp sáng tạo trong tổ chức quản lý các hoạt động của nhà trường; chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ và giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng dưới 5%.

Nâng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú trong các trường mầm non, mẫu giáo đạt tỷ lệ 85,5%.

+ Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp.

+ Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành giáo dục mầm non: 100%.

2. Tiểu học:

+ Huy động 99% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

+ Tỷ lệ lên lớp bậc tiểu học: 98%

+ Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học: 99,5%.

3. Trung học cơ sở:

+ Huy động học sinh 11 tuổi vào lớp 6 đạt 98,8 %.

+ Tỷ lệ lên lớp bậc THCS: 99%

+ Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: 99,5%.

4. Giáo dục thường xuyên:

- Hoàn thành Phổ cập tiểu học và THCS cho 16/16 xã, thị trấn năm 2019

- Hoàn thành Phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi cho 16/16 xã, thị trấn và đề nghị công nhận Phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi cấp tỉnh năm 2020.

5. Công tác xây dựng CSVC, trường chuẩn Quốc gia:

- Tỷ lệ phòng học kiên cố: Phần đầu đạt 46% vào cuối năm 2019 và đạt 46,5% vào cuối năm 2020.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: Phần đầu đạt 50,51% vào cuối năm 2019 và đạt 60% (57/95 trường) vào cuối năm 2020.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Các bộ phận chuyên môn thuộc Phòng GDĐT tham mưu hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cụ thể đối với từng lĩnh vực công tác, các cấp học, bậc học; tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch năm học; đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch năm học; tham mưu đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị, lĩnh vực theo quy định.

- Các bộ phận chuyên môn thuộc Phòng GDĐT có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo định kỳ và đột xuất với UBND huyện và Sở GDĐT theo quy định.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng GDĐT

- Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2019 - 2020 của toàn ngành; căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các

cấp học, bậc học và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để xây dựng kế hoạch, chương trình hành động; xác định các chỉ tiêu, giải pháp cụ thể; tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch năm học.

- Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương các cấp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể liên quan trên địa bàn quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ cơ sở giáo dục trong triển khai thực hiện kế hoạch năm học và chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Định kỳ cuối học kỳ I và cuối năm học báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo (Qua các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ Phòng GDĐT).

Trên đây là nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của ngành GDĐT huyện Krông Pắc năm học 2019-2020. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Đắk Lắk;
 - HU, HĐND&UBND huyện;
 - Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
 - LĐ, CV PGD&ĐT;
 - Lưu: VT.
- } (Để báo cáo)
} (Để thực hiện)

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Xuân Vinh